

HỒ NGỌC NHUẬN

ĐỜI

Hồi ký

CHƯƠNG XVI

NHỮNG LỌN SÓNG TRONG MỘT CHUNG NƯỚC

và

ĐỂ BIẾT THÊM v/v TIN SÁNG BỊ ĐÓNG CỬA

CỤU TƯỚNG NGUYỄN HỮU HẠNH ĐÒI SỰ THẬT. – “ NGƯỜI VÔ ĐỊCH ” CỦA TƯỚNG HẠNH. – RÚT HAY KHÔNG RÚT. – ĐỘC QUYỀN VÀ QUẢNG CÁO. – ĐỒNG ĐỘI CỦA LÝ QUÝ CHUNG. – MTTQ/TP YÊU CẦU NÓI ĐÚNG SỰ THẬT VÀ CHO CÔNG BỐ. – NGÔ CÔNG ĐỨC LÊN TIẾNG. – XIN TRẢ LẠI CHO ĐỜI. – NGƯỜI CHỨNG. – LÀM GÌ.– ÔNG TRẦN BẠCH ĐĂNG HAI LẦN ĐỌC HKKT

Cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh đòi sự thật

Khi quyển “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN ” của tác giả Lý Quý Chung được xuất bản lần đầu, đề tháng 12/2004, tác giả có ký tặng Ngô Công Đức một bản, và gửi nhờ Đức trao tặng tôi một bản, kèm một thiệp mời dự buổi ra mắt HKKT tại Khách sạn Sofitel Plaza, số 17 Lê Duẩn, Q1, TPHCM, vào lúc 10 giờ 30 ngày 04-12-2004.

Đức đi dự, tôi thì không, mặc dầu khi Đức ghé sang trao sách tặng và thư mời dự buổi ra mắt có lặp lại yêu cầu của tác giả rất muốn thấy tôi có mặt trong buổi lễ. Lướt mắt qua quyển HKKT do tác giả gửi tặng, tôi vô cùng ngạc nhiên nhận thấy có quá nhiều điều đã được trích dẫn, với ít nhiều thêm bớt, sửa chữa, từ bản thảo quyển “ *ĐỜI, hay chuyện về những người tù của tôi* ”. Nhưng tôi cứ xếp tạm để đó...

Không lâu sau, tôi lại nhận được một bản sao thư của cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh than phiền về cuốn HKKT. Và sau đó là một thư mời họp của Thường trực Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc TP.

Buổi họp diễn ra ngày 22-12-2004, tại cơ quan Mặt Trận TP do ông Chủ tịch tiến sĩ Trần Thành Long chủ trì, gồm có anh Lê Hiếu Đằng, Phó chủ tịch, anh Nguyễn Hữu Hạnh, người yêu cầu có cuộc họp, ông Cao Xuân Phách, Phó trưởng ban tư tưởng văn hoá Thành ủy, ông Dương Đình Thảo, nguyên Thường vụ Thành ủy TP/HCM, ông Hồ Minh Tôn, Chánh văn phòng MT/TP, ông Nguyễn Văn Thái, Trưởng ban tuyên huấn MTTQ/TP, ông Mười Thơ và ông Bảy Lương, nguyên cán bộ binh vận, nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Đầu và tôi. Đề tài cuộc họp là về “ khiếu nại ” của anh Hạnh có liên quan đến tường thuật trong cuốn HKKT về cuộc gặp của ông Dương Văn Minh với tướng Vanuxem, và về một số sự kiện khác.

Sau đây là đoạn mở đầu và vài suy nghĩ trích từ bài phát biểu ngày 22-12-2004, dài 18 trang viết tay của cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh (viết ngày 16-12-2004) :

“ Hôm nay tôi xin trình bày với Thường trực Mặt trận Thành phố và đại diện của Ban Binh vận Trung ương cục miền Nam, một số vấn đề có liên quan đến ngày 29 và 30 tháng 4 năm 1975. Tôi cũng có xin mời thêm anh Hồ Ngọc Nhuận, người mà về mặt chánh trị đã sát cánh với ông Dương Văn Minh, và anh Nguyễn Đình Đầu, người thân thiết, làm việc sát cánh với ông Nguyễn Văn Huyền.

Thưa các anh chị,

Ngày 04-12-2004 có một nhà báo gọi đến nhà xin gặp tôi gấp... Tôi hẹn gặp... ngày 06-12-2004. Người gặp tôi là Thượng tá Sĩ Bình đại diện báo Quân Đội Nhân dân phía Nam, văn phòng tại 161 đường Trần Quốc Thảo. Ông Sĩ Bình có cho tôi xem bản photo của tờ báo Công Luận trong đó có một bài đề tựa : Hồi ký của nhà báo Lý Quý Chung “ SỨ MẠNG LỊCH SỬ : Đầu Hàng ”. Trong lời giới thiệu có nói “ Một chương của hồi ký đó kể lại ngày 30-4-1975 mà ông, với tư cách Tổng trưởng Thông tin của chánh phủ Dương Văn Minh đã có mặt tại dinh Độc Lập, làm cái sứ mệnh lịch sử mà ông gọi là Đầu Hàng ”. Và chương này cũng cho biết “ Tổng thống Dương Văn Minh muốn tuyên bố đầu hàng ngày 29-4-1975 nhưng đã dời đến 30-4-1975 chính vì đã nghe theo lời của ông Lý Quý Chung... vân vân và vân vân ”...

Đọc hết bài báo, tôi thấy có một số điều mà tôi thắc mắc, cũng như một số điều sai trái rõ rệt mà tôi sẽ nêu ra sau.

Theo yêu cầu của tôi, Thượng tá Sĩ Bình có cho tôi bản photo của tờ báo Công Luận và 3 tờ báo của Quân Đội Nhân Dân có những lời tựa như sau :

1/ Báo (QĐND) ngày 04-12-2004 có bài : “ Nội các Dương Văn Minh ngày 30-4-1975 không còn sự lựa chọn nào khác ngoài đầu hàng vô điều kiện ”.

2/ Báo (QĐND) ngày 05-12-2004 có bài : “ Sứ mệnh lịch sử thuộc về Quân và Dân ta ”.

3/ Báo (QĐND) ngày 06-12-2004 có bài : “ Hồi ký cá nhân cũng phải tôn trọng sự thật lịch sử ”.

Qua những bài báo Công Luận và Quân Đội Nhân Dân tôi rất buồn. Miền Nam đã được hoàn toàn giải phóng và đất nước Việt Nam đã được thống nhất gần 30 năm rất êm đẹp, và tình hòa hợp dân tộc cũng như đoàn kết không có gì sút mẻ. Nhưng bây giờ, vì một hồi ký cá nhân mà đã có bao nhiêu sự chống đối với nhau... ”

“ Người vô địch ” của tướng Hạnh

Tướng Hạnh đọc tiếp :

“ Đến đây tôi xin ngưng phần trình bày về ngày 30-4-1975 để nói lên suy nghĩ của tôi về việc ông Lý Quý Chung đã viết : Ông Minh nghe theo lời khuyên của ông “ không tuyên bố đầu hàng vào ngày 29-4-1975 và chờ qua ngày 30-4-1975 ”. Tôi nhận thấy ông Lý Quý Chung thật là một người vô địch về chánh trị và quân sự. Tôi cũng xin nói, ngày 29-4-1975, ông Minh cũng chưa biết tình hình quân sự như thế nào, vì Bộ Tổng Tham Mưu chúng tôi chưa trình lên ông. Hơn nữa, chiều và trong đêm 29-4-1975, Trung tá Đẩu, Chánh văn phòng Tổng thống, cũng cho tôi biết là ông Minh chưa có lệnh gì, vì còn phải chờ đoàn của ông Liễn trở về từ trại David. Khi Trung tướng Cỏ và tôi gặp ông Minh, nếu có sẵn bản tuyên bố như ông Lý Quý Chung đã viết thì tại sao ông Minh không đưa cho Trung tướng Cỏ và tôi xem, mà đã nói với chúng tôi là đợi ông đi gặp ông Huyền và ông Mậu ?

Theo tôi biết bản tuyên bố “ đơn phương tuyên bố bàn giao chánh quyền lại cho Chánh phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam ” là do ông Vũ Văn Mẫu soạn thảo, và bản tuyên bố đó có được là do ông Minh hội đàm cùng các ông Huyền và Mẫu. Bản tuyên bố đầu hàng vô điều kiện là sau khi Quân Đội Giải Phóng đã vào dinh Độc Lập và do Quân Đội Giải Phóng soạn thảo...” (trang 7-8).

... Trong bài báo Công Luận có viết : “ Ông Lý Quý Chung vừa bước vào sân của Đài Phát thanh thì sinh viên Nguyễn Hữu Thái và một thanh niên khác đứng ở cổng nói với anh : Anh về đi, khi nào có bộ phận chánh trị vào sẽ liên lạc lại ”. Đọc đến đây, tôi nhớ và nhìn lại khúc trên có viết ông Lý Quý Chung nói “ Nếu MTDTGPMN vào đưa cả chánh phủ Sài Gòn đi an trí, tôi sẽ yêu cầu được quản thúc chung với Đại Tướng ”. Đọc lại phần này thì tôi nhớ lại, chúng tôi đã ở tại dinh Độc Lập từ ngày 30-4-1975 đến tối 02-5-1975, tôi không thấy có ông Lý Quý Chung. Tôi nghĩ rằng nếu chịu bị quản thúc chung với ông Minh thì từ Đài Phát thanh ông Chung phải trở lại dinh Độc Lập... Đàng này ông đã trở về nhà... Ông cũng quên ông cũng là Tổng trưởng...” (trích thư tướng Hạnh, trang 14-15).

Tướng Hạnh trách oan tác giả HKKT

Nói về tác giả HKKT “ sẽ yêu cầu được quản thúc chung với Đại tướng ”, có lẽ ông Nguyễn Hữu Hạnh muốn nhắc lại lúc tác giả ngồi cùng xe với ông Dương Văn Minh sáng ngày 30-4-1975 để đi từ số 7 Thống Nhất đến dinh Độc Lập, với đoạn viết nguyên văn như sau : “ Ngồi trong xe bên cạnh ông Minh đến dinh Độc Lập, chưa bao giờ tôi thấy gằn gù và gấn bó với ông như lúc này... Tôi lên tiếng để phá vỡ sự im lặng : “ Nếu cả chính phủ Sài Gòn sau này buộc phải đi “ an trí ”, tôi sẽ yêu cầu được quản thúc chung với đại tướng. Để chi, đại tướng biết không ? ”. Ông quay qua nhìn tôi : “ Để chi ? ” – “ Để đại tướng

và tôi có thể tiếp tục nói chuyện tennis với nhau !”...(HKKT, ấn bản II, tr.404-405).

Nhưng khi tướng Hạnh nhớ lại : “...*chúng tôi đã ở tại dinh Độc Lập từ ngày 30-4-1975 đến tối 02-5-1975, tôi không thấy có ông Lý Quý Chung...*” như trên, thì tôi thấy cần phải đính chánh cho tác giả HKKT. Bởi tác giả thật sự không có về nhà. Bằng cứ là đoạn viết sau đây của chính tác giả : “ ... *Xe Honda đưa tôi về hướng quận 10 nhưng tới cuối đường Hiền Vương (bây giờ là Võ Thị Sáu) thì nghe những tiếng nổ dữ dội. Tôi thấy xa xa một chiếc xe tăng. Người chạy tán loạn. Tôi đoán phía quận 10 còn hỗn loạn. Tôi bèn quyết định tạm qua đêm nay tại nhà của trung tá Nguyễn Đức Hồng là chánh văn phòng của tôi ở khu Tân Định.*” (HKKT, ấn bản II, tr.412).

Tác giả HKKT không trở lại dinh Độc Lập với ông Dương Văn Minh là đúng như tướng Hạnh viết, nhưng tác giả cũng không về nhà với vợ con, vì nhận thấy gần nhà còn hỗn loạn, có thể nguy hiểm cho bản thân ; đó mới thật là đúng...

Rút hay không rút

Cuộc họp tiếp nối với phát biểu của nhiều người về các vấn đề mà tướng Nguyễn Hữu Hạnh đã nêu, như là về một số nội dung quyền HKKT mà nhiều người cho là không đúng sự thật, hoặc là về nội dung các bài báo Công Luận và Quân Đội Nhân Dân. Nhưng trọng tâm cuộc họp, theo nhấn mạnh của Thường Trực Mặt Trận và đại diện Ban Tư Tưởng Văn Hóa Thành ủy, vẫn là có nên để cho quyền HKKT được tiếp tục phát hành hay không.

Có người dứt khoát cho rằng phải rút sách lại vĩnh viễn vì có quá nhiều sai trái đập vào mắt. Có người đề nghị chỉ nên rút tạm để cho tác giả và NXB sửa lại rồi cho xuất bản tiếp, như đề nghị của bà Giám đốc NXB Trẻ, tiến sĩ Quách

Thu Nguyệt, qua một bức thư do Chủ tịch Trần Thành Long công bố. Còn đại diện Ban Tư tưởng văn hóa Thành ủy thì, khi thấy tôi chậm phát biểu, cứ theo hỏi riêng tôi có ý kiến như thế nào, phản đối hay ủng hộ cho sách được tiếp tục phát hành.

Tôi nhận thấy vấn đề không chỉ được đặt ra bên trong, mà còn xung quanh và bên ngoài cuộc họp. Xung quanh, là vì thỉnh thoảng cứ có người gọi điện đến cho ai đó để hỏi về diễn biến và kết luận cuộc họp. Những cú điện thoại liên tiếp này chứng tỏ có ai đó, bên ngoài, cũng đang họp bàn về cùng một nội dung như ở đây...

Thành phần dự họp không bình thường

Nhìn vào thành phần dự họp như tôi kể trên, ngoài Thường trực UBMTTP, coi như là có vai trò “ trọng tài ”, ngoài anh Nguyễn Hữu Hạnh là người “ khiêu nại ”, ngoài anh Nguyễn Đình Đầu và tôi là hai cá nhân “ nhân chứng ” được cả anh Hạnh và Thường Trực Mặt Trận mời dự, các thành phần còn lại đều là đại diện chánh thức của các tổ chức. Như ông Cao Xuân Phách, Phó Ban Tư tưởng Văn hóa là đại diện cho Thành ủy. Nhưng hai ông Mười Thơ, Bảy Lương là đại diện cho Ban Binh vận Trung ương Cục miền Nam thì dự họp để làm gì ? Binh vận thì có vai trò gì ở đây về một cuốn hồi ký và về việc cho hay không cho nó được xuất bản ? Và ông Dương Đình Thảo nữa, ông tham dự với tư cách gì ? Nhờ những cú điện thoại liên tiếp gọi đến, tôi mới biết ông nguyên Phát ngôn viên Chánh phủ CMLTCH miền Nam VN, nguyên Trưởng ban Tư tưởng Văn hóa Thành ủy TP Hồ chí Minh, không dự họp với tư cách cá nhân mà coi như là đại diện cho một bộ phận vốn có vai trò rất quan trọng trong cách mạng ở miền Nam trước đây.

Những lộn sóng trong một chung nước

Lúc đầu tôi cứ “ hiểu ngầm ” Binh Vận có mặt chỉ là để ủng hộ cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh, một đối tượng binh vận trọng yếu rất thường được nhắc đến. Nhưng càng về sau, sự hiện diện của Binh Vận, đồng thời với sự hiện diện của ông Dương Đình Thảo, và những cú điện thoại gọi đến từ ngoài cuộc họp, càng làm cho tôi thấy sự “ hiểu ngầm ” của tôi có thể là “ hiểu lầm ”. Bởi “ cuộc đấu tranh này ” thật ra không chỉ tập trung trong một cuộc họp, chỉ về một cuốn sách, trong “ một chung nước ” mà còn là giữa hai khuynh hướng, hai cách nhìn, hai đánh giá về diễn biến và kết thúc cuộc chiến Bắc Nam. Giữa Quân Đội với các cấp lãnh đạo Trung ương Đảng một bên, với tờ Quân Đội Nhân Dân là tiếng nói chánh thức, và một bên là một thành phần chủ lực của Cách mạng Miền Nam.

Đánh giá về cuộc chiến, mọi người đã từng thấy nổi bật nhất và sớm nhất là tác phẩm “ ĐẠI THẮNG MÙA XUÂN ” của Đại tướng Văn Tiến Dũng, và cũng nổi bật nhất là cuốn sách của Thượng tướng Trần Văn Trà, nói về cuộc “ Tổng tiến công và nổi dậy ”, cũng vào mùa xuân năm 1975, mà số phận ra sao mọi người đã rõ, chỉ sau khi nó được xuất bản một thời gian ngắn. Đó là về nhận định, đánh giá cuộc chiến nói chung.

Nhưng về kết thúc cuộc chiến ?

Về vai trò của ông Dương Văn Minh

Nhưng về kết thúc cuộc chiến thì lại có vai trò nổi bật của một người. Một người vừa được “ chấm công ”, vừa bị “ vạch tội ”, vừa bị “ xí phần ”, vừa bị “ phủ nhận ” : người đó là đại tướng Dương Văn Minh.

Hành động đầu hàng của ông Minh ai cũng rõ, và không ai có thể phủ nhận, là một hành động không thể nào nói khác hơn là có tính lịch sử, theo nghĩa thông thường nhất, và đã đi vào lịch sử, có gì đâu mà phải tranh chấp ?

Hành động thì không ai giành được rồi, bởi chính ông Minh là người đích thân trực tiếp tuyên bố đầu hàng, và tuyên bố của ông đã được truyền đi khắp nước và khắp thế giới, vào một thời khắc lịch sử. Nhưng “ sứ mạng ” thì thế nào ? Sứ đầu hàng của ông có thể gọi là một “ sứ mạng ” hay không ? Sứ mạng đó, nếu gọi đúng như vậy, thì ông tự giao cho mình hay có ai giao cho ông ? Quân Đội Nhân Dân và khuynh hướng chánh thức của Trung ương Đảng, mà báo QĐND là tiếng nói, thì dứt khoát : “ *Sứ mệnh lịch sử thuộc về Quân và Dân ta* ” (Báo QĐND ngày 05-12-2004). Theo cánh này thì, ngoài Đảng ra, lịch sử không thể giao bất cứ một sứ mạng lịch sử nào, kể cả “ sứ mạng đầu hàng ”, cho bất cứ ai. Đầu hàng, đó là số phận của bên thua, mà ông Minh là đại diện. Đó là định mệnh của cuộc chiến. Đúng giờ, đúng ngày, cuộc chiến... phải chấm dứt, với một bên thắng nhờ tài lãnh đạo vô địch của Đảng và sức mạnh vô địch của Quân đội Nhân dân Việt Nam, và một bên thua, phải đầu hàng, có thể thôi.

Sứ mệnh hay định mệnh

Sứ mệnh hay định mệnh gì thì tùy mỗi người, mỗi phía, mỗi bên nhận định, đánh giá... Riêng tôi đã có viết ra ở khoảng cuối cuốn sách này, ngay từ bản thảo đầu tay, năm 2000-2001 trong chương nói về ông Dương Văn Minh và trong đoạn nói về “ *một giải pháp chưa kịp tượng hình* ”.

Về “ *một giải pháp chưa kịp tượng hình* ” này, trước đây tôi cũng chỉ nói ngắn gọn, và tự hứa sẽ trở lại với nhiều chi tiết hơn, trong một dịp khác, vì đây là cả một “ giải pháp ” cho một giai đoạn lịch sử, chứ không chỉ là một kết cục. Ở đây, tôi cũng xin nhắc lại việc tôi không thuyết phục được ông Minh không nhận quyền từ tay ông Trần Văn Hương mà nên để cho người khác nhận, và

cũng chỉ xin trích lại một phần của đoạn ngắn đó như sau : “ ... Tôi nói “ một buổi chiều buồn ” là vì vậy, là vì cái thất bại của một giải pháp chưa kịp tượng hình, chớ thật sự không buồn ai, cũng không buồn cho ai cả... Thất bại trong thuyết phục ông Minh, tôi thường vắng mặt trong các cuộc họp, từ đó. Nhưng nếu tôi thành công thì sao ? Thay vào chỗ ông Minh là ai ? Là ông Huyền chăng ? Hay là một “ khoảng trống chánh trị ” đáng sợ ? Nghĩ đến những quả pháo đã rót vào Sài Gòn, và thêm 6000 quả nữa theo “ tiết lộ ” của điệp báo họa sĩ Ôt, hay cảnh có ai đó làm liều, giành giật từng căn nhà, chiếc cầu, góc phố – trong một thành phố có mật độ dân số đông nhất nước – dù trong khoảnh khắc, dù trong tuyệt vọng..., tôi thấy ông Minh chấp nhận vai trò định mệnh của mình là can đảm. Và tôi nghĩ : hẳn phải có một thứ “ uy ” đưa đến chiến thắng và hẳn phải có một thứ “ uy ” đưa đến đầu hàng, mà không đổ máu, hay rất ít, thật ít. Một ông tướng VNCH ở miền Tây đã không nguyên vẹn giao hết binh quyền, lực lượng rồi tự nổ súng vào đầu là vì vậy hay sao ? Tôi muốn nói đến Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam, Tư lệnh vùng IV chiến thuật. Và cả tướng Lê Văn Hưng, vị Phó Tư lệnh của ông nữa, người đã “ ra đi ” trước ông không lâu. **Sự can đảm chấp nhận định mệnh dành riêng cho mình của ông Minh đã bắt gặp sự can đảm của hai ông này, chấp hành mệnh lệnh để chọn cái chết của người lính, thay cho cái chết của muôn ngàn người khác dưới quyền và của thường dân ”**...

Tờ Công Luận là tiếng nói của ai ?

Tờ Quân Đội Nhân Dân đương nhiên là tiếng nói chánh thức của Quân Đội. Và của Đảng nữa. Qua những động tác ngày càng rõ của ông Trưởng Ban Tư Tưởng Văn Hóa Trung ương trong vụ tạm ngưng phát hành cuốn HKKT. Nhưng còn tờ Công Luận ? Nó là tiếng nói của ai ? Đại diện cho khuynh hướng nào, khi giới thiệu rầm rộ cuốn HKKT trên số báo ra mắt, khi sách còn chưa kịp tới tay đông đảo bạn đọc ? Tới nay tôi vẫn chưa tìm hiểu và cũng không buồn tìm hiểu nó là của ai. Nhưng có thể “ nó ” chỉ là “ nó ” và của nó thôi, là một tờ báo mới

ra lò, với cuốn HKKT cũng mới ra lò là “ cơ hội bằng vàng ” để tự “ lăngxê ” và “ lăngxê ” cho cả hai. Nhưng không may là nó không có số thứ hai, vì nó đã bị đình bản ngay sau số 1, khi quyển HKKT bị ách lại. Nếu nó là của một tổ chức có hậu thuẫn mạnh, như tờ Công an Thành phố, thì hà cớ gì nó phải chết tức tử như vậy, khi tờ CA cũng có bài bênh vực HKKT và tác giả HKKT mà không hề hấn gì ?

Vai trò của Binh Vận

Còn vai trò của Binh Vận ? Có phải là để ủng hộ ông tướng Hạnh như tôi đã nghĩ lúc đầu cuộc họp ? Tôi đã lầm. Theo những gì tôi biết xung quanh cuộc họp, sau cuộc họp, và cho tới tận bây giờ, thì chính là để xác nhận công lao của tổ chức Binh Vận trong suốt chiều dài cuộc chiến, và xác nhận vai trò của ông Dương Văn Minh, người có “ sứ mạng lịch sử đầu hàng ”, là “ người của ta ”... đã được “ binh vận, địch vận ” không biết từ đời thuở nào, theo những tài liệu mới nhất mà một số người có trách nhiệm ở đây đã công bố. !...

Về vai trò của ông Dương Văn Minh như là “ người của ta ”, tổ chức Binh Vận và nhiều nhân vật chánh thức khác sẽ còn nhiều cơ hội dồn sức chứng minh dài dài. Và tôi cũng sẽ còn nhiều dịp trở lại vấn đề. Mặc dù, ai cũng biết, với các thứ “ vận ” khác của Đảng, như là công nông trí vận, phụ vận, ấu vận, cả Việt kiều vận, tôn giáo vận, và trùm lên hết là dân vận... thì sau rốt sẽ không còn một người Việt Nam nào không là “ người của ta ” cả. Nhận ai hay không nhận ai là “ người của ta ”, tùy lúc, tùy nơi, tùy mục đích... trước sau đều không có gì lạ và đều là “ tốt ” cả, nói theo ngôn ngữ thời thượng.

Vai trò của tác giả HKKT

Còn ông Lý Quý Chung, tác giả HKKT ? Với tư cách là người thân cận “ số một số hai ”, và là Tổng trưởng duy nhất của Tổng thống Dương Văn Minh, ông có vai trò gì trong “ sứ mạng lịch sử : đầu hàng ” ?

Theo lời tướng Nguyễn Hữu Hạnh, như trên đây, thì “ *Thượng tá Sĩ Bình, đại diện báo Quân Đội Nhân dân phía Nam, ... có cho tôi xem bản photo của tờ báo Công Luận trong đó có một bài đề tựa : Hồi ký của nhà báo Lý Quý Chung “ SỨ MẠNG LỊCH SỬ : Đầu Hàng ” ... Và chương này cũng cho biết “ Tổng thống Dương Văn Minh muốn tuyên bố đầu hàng ngày 29-4-1975 nhưng đã dời đến 30-4-1975 chính vì đã nghe theo lời của ông Lý Quý Chung... ”.* Do đó tướng Hạnh đã khen “ *ông Lý Quý Chung thật là một người vô địch về chính trị và quân sự...”.*

Ở đây tôi cũng xin đính chánh thay cho tác giả HKKT. Bởi cả hai ấn bản HKKT mà tôi có trong tay – ấn bản I do tác giả ký gởi tặng, và ấn bản II do GD NXB Trẻ tặng sau khi đã được sửa chữa và cho phát hành lại – đều viết rõ là “ *chuyển giao quyền hành* ”. Còn hai chữ “ *đầu hàng* ” thì được dùng trong cái tựa của một chương khác nói về “ *Thời khắc lịch sử : đầu hàng* ” của ngày 30-4-1975 (HKKT, Ấn bản I và II, trang 400).

Ấn bản I viết : “ *Liên đó tôi đưa thêm một ý kiến : Không nên công bố việc chuyển giao quyền hành cho MTDTGPMN ngay chiều 29-4-1975 vì như thế Sài Gòn sẽ trải qua một đêm vô chánh phủ cực kỳ nguy hiểm. Tôi đề nghị sáng mai hãy công bố và quyết định này sẽ được giữ kín trong một số rất ít người* ” (HKKT, Ấn bản I, trang 391).

Ấn bản II viết : “ *Liên đó tôi đưa thêm một ý kiến : Không nên công bố việc chuyển giao quyền hành cho MTDTGPMN ngay vì như thế Sài Gòn sẽ trải qua một đêm vô chánh phủ cực kỳ nguy hiểm. Tôi đề nghị sáng mai hãy công bố và quyết định này sẽ được giữ kín trong một số rất ít người* ” (HKKT, Ấn bản II, trang 390).

Ta thấy rõ, hai đoạn văn trên của hai ấn bản đều chỉ nói đến “ chuyển giao quyền hành ”, không nói “ đầu hàng ”. Và giữa hai đoạn văn giống nhau như trên đây, chỉ có một chi tiết nhỏ là không giống nhau : đó là mấy chữ “ *chiều 29-4-1975* ” trong ấn bản I đã không được ghi lại trong ấn bản II. Không được ghi lại, nhưng tác giả không thể nào quên được đó là ngày hôm trước của ngày 30-4-1975, là ngày mà tác giả đã “ đưa thêm ý kiến ” cho ông Dương Văn Minh chọn để “ chuyển giao quyền hành ”.

Người có khả năng tìm kiếm hòa bình

Chung quanh việc “ chuyển giao quyền hành ” của ông Dương Văn Minh, với việc “ đưa thêm ý kiến ” của ông Lý Quý Chung, người ta có thể đồng ý hay không đồng ý với ông tướng Nguyễn Hữu Hạnh khi ông gọi ông LQC là nhà “ vô địch về chánh trị và quân sự ”, bởi ông cho rằng “ ...ngày 29-4-1975 ông Minh cũng chưa biết tình hình quân sự như thế nào, vì Bộ Tổng Tham Mưu chúng tôi chưa trình lên ông..., vì còn phải chờ đoàn của ông Liễn trở về từ trại David..., vì bản tuyên bố “ đơn phương... bàn giao chánh quyền lại cho Chánh phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam ” là do ông Vũ Văn Mẫu soạn thảo, và bản tuyên bố đó có được là do ông Minh hội đàm cùng các ông Huyền và Mẫu...” (Thư Nguyễn Hữu Hạnh, trang 7-8).

Về việc ông Dương Văn Minh đầu hàng cũng vậy, người ta cũng có thể tán đồng hay không tán đồng ý kiến của tờ Quân Đội Nhân Dân, không coi đó là một “ sứ mạng lịch sử ”...

Nhưng còn về việc “ tìm kiếm hòa bình ” ?

Tác giả HKKT viết : “ ... Ngày 28-4-1975, ông Minh chính thức cử tôi làm Tổng trưởng Bộ Thông tin... và rõ ràng ông có chủ đích khi chọn tôi làm tổng

trưởng Bộ Thông Tin, bởi tôi hoàn toàn có khả năng đóng góp vào mục tiêu tìm kiếm hòa bình của chính phủ Dương Văn Minh. ” (HKKT, ấn bản II, trang 376).

Đây rõ rệt là một “ công hiến ” hết sức to lớn, bởi tác giả HKKT là Tổng trưởng duy nhất của chánh phủ Dương Văn Minh được bổ nhiệm ngay sau khi ông Dương Văn Minh nhậm chức Tổng Thống vào chiều ngày 28-4-1975, chỉ hơn một ngày trước khi “ có hòa bình ”.

Có lẽ vì vậy mà ông Trần Bạch Đằng đã viết trong lời giới thiệu quyển HKKT : “ ... Nhất là, một con người, vào những ngày cuối cùng của chế độ Sài Gòn, đảm nhiệm Tổng trưởng Thông tin, công hiến lớn nhường ấy mà mãi hôm nay mới được đánh giá tương đối công bằng – công bằng cho anh và cho “ đồng đội ” như ông Dương Văn Minh ”. (ĐỌC “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”, ấn bản I HKKT, trang 9).

Về đánh giá này, và qua đó mà ông Dương Văn Minh được trở thành “ đồng đội ” của ông Lý Quý Chung, có thể có người tán đồng, có người không. Và người tán đồng trước hết là ông Lý Quý Chung. Bởi trong ấn bản HKKT mà ông tặng Ngô Công Đức, và gởi tặng tôi cùng một số người khác, ông vẫn giữ y lời giới thiệu của ông Trần Bạch Đằng như trích dẫn ở trên.

Độc quyền và... quảng cáo

Phần tôi, trước khi đến dự họp ở cơ quan Mặt Trận, tôi đã biết tin quyển HKKT đã bị tạm ngưng phát hành. Không phải do phản ứng của cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh, bởi phản ứng này chỉ mới là phản ứng với Mặt Trận Tổ Quốc. Thường Trực Mặt Trận cũng chưa đem ra bàn, và khi bàn xong thì chưa chắc dư luận được biết nội dung. Chính anh Ngô Công Đức, khi đi dự buổi ra mắt quyển HKKT ở khách sạn Sofitel Plaza về ghé ngang đã cho tôi biết : ngoài

những ai đã được tác giả gửi tặng sách trước, những ai đến dự lễ ra mắt đã không nhận được sách tặng như ghi trong giấy mời.

Tôi cũng đã đọc qua các bài báo Công Luận và Quân Đội Nhân Dân bắt nguồn cho phản ứng quyết liệt của cánh đã buộc quyền HKKT phải tạm đình bản, và cũng bắt nguồn cho sự “ vận động ” không kém phần “ quyết liệt ” của cánh ủng hộ HKKT ngay từ đầu... Giữa hai khuynh hướng “ chống ” và “ bênh ” quyết liệt như vậy, lại có một tờ báo thứ ba nhẩy vào, đó là tờ Công An thành phố Hồ Chí Minh. Với một bài của một ký giả nói rằng đã từng là cộng sự viên thân tín của ông Lý Quý Chung và đã ngợi ca tác giả HKKT hết mình, đồng thời phê phán gay gắt một số người khác...

Vi vậy, tại cuộc họp, tôi đã đọc một bài tôi đã viết sẵn, một bài mà tôi biết sẽ không làm vừa lòng ai hết, cả Đảng, cả bên chống cũng như bên ủng hộ HKKT, như sau :

VỀ CUỐN “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”, vài cảm nghĩ nhân buổi gặp anh Nguyễn Hữu Hạnh (cựu chuẩn tướng Quân Đội VNCH, Quyền Tham mưu Trưởng cuối cùng của QĐVNCH, từ ngày 28-4 đến 30-4-1975), với Thường Trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN thành phố HCM, ngày 22-12-2004.

Thưa quý anh chị,

Thật tình tôi không thể hiểu nổi tại sao, tới ngày giờ này, nghĩa là gần 30 năm sau khi đất nước đã hết đao binh và thống nhất, ta vẫn tiếp tục có những việc làm và cách làm rất đáng buồn, trong nhiều lãnh vực, đặc biệt nhất là trong lãnh vực tư tưởng văn hóa ! Điển hình là trong trường hợp của cuốn HKKT. Đó là :

– Cho phép người ta xuất bản một cuốn sách, rồi bắt “ ngưng ”, ngay trong ngày người ta tổ chức trọng đại buổi lễ ra mắt, ở một nơi sang trọng nhất, đặc biệt là sau khi báo chí đã “ lancer ”. (Tôi được biết, dù tôi không đi dự, các

khách mời đã không nhận được sách biểu theo như ghi chú trên thiệp mời) ! Việc làm này và cách làm này là **tùy tiện, quá mức tùy tiện**, không theo một khuôn phép nào, mặc dù ta đã có khá nhiều luật pháp và nhiều lần công bố nhà nước ta là một nhà nước pháp quyền.

– Bất ngưng mà không thêm công bố cho bàn dân thiên hạ biết vì lý do gì (kể cả tác giả có lẽ cũng không biết tại sao). Việc làm này là **không minh bạch**.

– Hai việc và hai cách làm trên đưa đến việc thứ ba là vô tình hay cố ý **quảng cáo cho sản phẩm**. Bởi, theo thói thường, điều gì bị cấm là hay kích thích tính tò mò của người ta. Ngoài việc gợi tính tò mò, một điều bị cấm bất ngờ còn chấp cánh cho óc tưởng tượng. Không những nhiều người có thể tưởng tượng rằng sản phẩm là có giá trị lắm, mà chính tác giả cũng có thể dựa vào sự cấm đoán khiến không ai tiếp cận được sản phẩm, để thổi phồng thêm nhiều thứ chung quanh sản phẩm, vốn đã không thiếu nhiều vấn đề.

– Nếu cho rằng vì sản phẩm “ có vấn đề ” nên cần cho ngưng phổ biến, nhưng người dân không cần biết đó là vấn đề gì hay tại sao, thì rõ ràng đây là tiếp tục việc làm và cách làm **coi thường người dân**, cho rằng dân trí Việt Nam ta vẫn còn quá thấp, không đủ trình độ xem xét phán đoán sự việc, không đủ trình độ để đọc và phê phán, dù chỉ là một cuốn sách trong đó tác giả cho rằng mình đã viết sự thật về những nhân vật và sự kiện lịch sử. Đến đây tôi thấy cần nhắc lại hai câu thơ của nhà thơ Cung Văn trên tờ Điện Tín do anh Hồng Sơn Đông làm chủ nhiệm kiêm chủ bút, và tôi làm giám đốc chánh trị, cách đây hơn 30 năm, để mọi người cùng thấy rằng dân ta từ lâu đã trưởng thành rồi. Hai câu thơ đó là : “ Ta đã lớn lên trong thời đánh Tây đuổi Mỹ, thành công rồi ta phải lớn gấp đôi ”.

– Các việc làm và cách làm nêu trên đã đưa đến một số phản ứng, trong đó có phản ứng của anh Nguyễn Hữu Hạnh. Trước phản ứng của anh Nguyễn Hữu Hạnh, “ có người ” lại muốn “ bịt ” tiếp. Việc làm này là **độc quyền, độc đoán**

và **bất công**. Độc đoán và độc quyền vì chỉ muốn để cho mình và một số người của mình được ra sách, ra báo. Và bất công khi không cho người khác ngoài người của mình được viết sách, viết báo, hay lên tiếng về một cuốn sách, một bài báo...

– “ Có người ” ở đây tôi muốn nói đến bà tiến sĩ Giám đốc nhà xuất bản Trẻ, khi bà đến vận động anh Nguyễn Hữu Hạnh để anh không nêu vấn đề, hoặc không phổ biến ý kiến về cuốn HKKT. Lý do bà nêu ra, theo tôi biết, là : 1) Đã có sửa và sẽ sửa nữa ; 2) Tờ Công Luận không có bao nhiêu độc giả.

Nhưng “ đã sửa và sẽ sửa ” là thế nào khi mà những vấn đề cần lên tiếng phê phán không chỉ có những vấn đề do anh Hạnh nêu, và người muốn nêu vấn đề không chỉ có anh Hạnh, mà có thể có hàng chục, thậm chí hàng trăm người khác ? Không lẽ ta muốn bịt miệng họ hết. Và lại báo chí “ lancer ” tác giả không chỉ có tờ Công Luận. Sao người ta lại muốn lờ đi tờ Công An thành phố Hồ Chí Minh, số ra ngày thứ bảy 04-12-2004, khi tờ này ca ngợi tác giả với nào là “ ...có ai đó khi nghe về chủ nghĩa xã hội, về Đảng cộng sản có thể chộp cho ông cái mũ “ lên gân ”, “ xu thời ”. Riêng tôi tin ông... chân thành tới mức nhẫn nại để mong được bằng mọi cách góp sức mình tối đa dù ở bất cứ lãnh vực nào cho xã hội mới ”, nào là “ ...riêng tôi đọc HỒI KÝ KHÔNG TÊN... với tất cả cảm xúc của một công dân khách quan chứ không phải với tư cách một người biết ông nhăm nhăm dòm xét từng câu, từng chi tiết để hể hả bởi móc điều gì đó rồi quy kết... ”, nào là “ ...tôi đã biết không ít trí thức cũ mới ưa tuyên ngôn nhưng trang viết lại quá èo ọp... ”, nào là “ ... hy vọng rằng lịch sử báo chí Việt Nam sẽ đến lúc đặt tên tuổi của LQC ở một nơi trang trọng ”...

Và còn mấy số báo Quân Đội Nhân Dân thì sao ?... Và làm sao hiểu được câu “ Chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành của bạn đọc ” ở cuối Lời Nhà Xuất Bản khi chính bà Giám đốc NXB lại đi vận động ngược lại ?

Về những gì anh Nguyễn Hữu Hạnh phát biểu, một cách cơ bản, tôi tán đồng. Nếu phải có nhận xét gì thêm về những phát hiện của anh Hạnh liên quan đến một số nội dung trong HKKT, thì tôi sơ bộ nhận thấy rằng một số điều nêu trong HKKT là không khác gì mấy so với những gì tác giả đã nêu trong CHUNG MỘT BÓNG CỜ trước đây hơn mười năm. Duy có hai điều chung nhất khác nhau khá cơ bản, đó là : 1) Nhiều chữ “ chúng tôi ” trong CHUNG MỘT BÓNG CỜ đã biến thành “ tôi ” trong HKKT ; 2) Có mấy nhân vật rất quan trọng hay khá quan trọng, trong đó có vài nhân vật mà tác giả cho là thân nhất với tác giả, tiếc thay đã không còn nữa.

Về mấy số báo Quân Đội Nhân Dân, tôi hơi tiếc đến nay mà vẫn còn có người gọi lại, nêu lên vài chi tiết không dễ gì kiểm chứng. Nhưng tôi hiểu tại sao các bạn làm vậy và chia sẻ mối quan tâm của các bạn về sự thật. Nếu không có một số lời nói và việc làm quá đáng, nếu không có người vì muốn tạc một bức tượng vĩ đại cho chính mình mà lại đặt dưới bệ tượng của mình không biết bao nhiêu sự thật lịch sử, (kể cả một số nhân vật lịch sử)... thì tôi tin chắc rằng tuyệt đại đa số quân dân ta, từ Bắc chí Nam, sau gần 30 năm anh em sum họp một nhà, đều thấy rằng tuy chúng ta đã có chiến tranh với nhau trong nhiều năm dài, nhưng chúng ta cũng đã biết bắt tay nhau để cùng nhau làm hòa bình. Vì vậy mà không có lý do gì để tiếp tục “ nặng nề ” với nhau...

Về phần mình, tôi sẽ dành tiếng nói về những sự kiện lịch sử trọng đại mà mình có hân hạnh chứng kiến, trong một dịp nào đó sau này. Và tôi xin đảm bảo với các bạn rằng sẽ có nhiều người chết mà còn lên tiếng, và lên tiếng với những bằng chứng không ai có thể chối bỏ được, vì không phải người ta khi chết là đã hết, như có người lầm tưởng.

Vì vậy tôi mong rằng những ai có trách nhiệm sẽ thu hồi lệnh cấm đối với HKKT. Nhưng đồng thời phải để cho mọi người tự do có tiếng nói công khai trên báo chí. Chứ không độc quyền cho mình và người của mình vừa sách, vừa

báo, vừa cảm, vừa không giải thích lý do, vừa bịt miệng người khác. Nhất là trong thời đại Internet như hiện nay.

Thánh Khổng ngày xưa có mấy câu ngắn để tự răn mình. Trong đó tôi nhớ câu chót là “ thất thập tùng tâm sở dục ” ... Ở cái tuổi của tôi bây giờ, tôi cũng chỉ biết tiếp tục nghe theo cái tâm mà làm, mà nói, và nói những lời trung thực. Vì đất nước rất cần người trung thực. Còn nếu có ai cần người nịnh hót thì không có tôi.

Xin cảm ơn các anh chị./. Hồ Ngọc Nhuận

Chắc hẳn những lời như đinh đóng cột của tôi trên đây, như là... “ **tùy tiện, quá mức tùy tiện** ”, như là... “ **không minh bạch** ”, như là ... “ **quảng cáo cho sản phẩm** ”, như là ... “ **coi thường người dân** ”, “ **độc quyền, độc đoán, bất công** ”, và sau cùng... “ **mong rằng những ai có trách nhiệm sẽ thu hồi lệnh cấm đối với HKKT, nhưng đồng thời phải để cho mọi người tự do có tiếng nói công khai trên báo chí** ”... đã không làm vừa lòng ai hết, nên ở Ban Tư tưởng Văn hóa trung ương thì cứ kéo dài lệnh cũ tối đa, còn ở Sài Gòn thì có vài bạn “ biết chuyện ” cứ theo tôi hỏi : “ Có chuyện gì mà anh và Ngô Công Đức đã bị gọi là “ **bọn Hồ Ngọc Nhuận – Ngô Công Đức** ” ?

Tôi và Ngô Công Đức không làm gì hơn là đòi lại sự thật và công bằng. Và đòi được tự do có tiếng nói, về những gì mình đã trình bày trên đây, và về những gì sẽ được trình bày ở những phần sau ...

“ Đồng đội ” của Lý Quý Chung

Sau phát biểu như nêu trên, tôi đã đặc biệt lưu ý thêm đôi điều về lời giới thiệu quyền HKKT của ông Trần Bạch Đằng, dưới tựa “ **ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN** ”.

Một là về đoạn ông viết : “ *Gần đây tôi có dịp đọc hồi ký của Hồ Ngọc Nhuận, của Dương Văn Ba, và bây giờ, của Lý Quý Chung. Sắp tới sẽ còn nhiều hồi ký nữa* ”. Về đoạn này, tôi cho rằng ông Trần Bạch Đằng viết như vậy là không minh bạch và không công bằng. Không minh bạch và không công bằng là vì “ hồi ký của Hồ Ngọc Nhuận ”, của Dương Văn Ba, nếu có, thì đến nay các hồi ký này vẫn chưa được phép xuất bản, nên độc giả chưa hề biết mặt mũi ra làm sao. Một cuốn sách không được phép in thì làm sao có thể được xếp ngang hàng với một hồi ký đã được xuất bản và được ông nhiệt tình giới thiệu cổ võ ?

Hai là về việc ông gọi ông tướng Dương Văn Minh là “ *đồng đội* ” của Lý Quý Chung, khi ông viết “ *...Nhất là, một con người, vào những ngày cuối cùng của chế độ Sài Gòn, đảm nhiệm Tổng trưởng Thông tin, công hiến lớn nhường ấy mà mãi hôm nay mới được đánh giá tương đối công bằng – công bằng cho anh và cho “ đồng đội ” như ông Dương Văn Minh* ”. (ĐỌC “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”, ấn bản I HKKT, trang 9).

Về điều này, tôi đã đặc biệt nhắc lại cuốn CHUNG MỘT BÓNG CỜ mà chính ông Trần Bạch Đằng là chủ biên. Qua cuốn đó người đọc được biết có một “ Nhóm ông Dương Văn Minh ” trong đó có ông Lý Quý Chung. Nhưng bây giờ, qua cuốn HKKT, với lời giới thiệu của chính ông Trần Bạch Đằng, thì người ta lại biết có một “ Nhóm Lý Quý Chung ” trong đó có “ đồng đội ” Dương Văn Minh...

Sau cùng tôi cũng đã lưu ý về việc tác giả HKKT đã sử dụng quá nhiều trang bản thảo quyền ĐÒI của tôi, với dòng ghi trên trang “ *Tư liệu tham khảo chính* ” của quyển HKKT là “ *ĐÒI, tư liệu của Hồ Ngọc Nhuận* ”. Đồng thời tôi cũng cho biết sẽ dành quyền lên tiếng sau này với tác giả HKKT và Nhà xuất bản Trẻ về việc làm sai trái đó.

MTTQ/TP với yêu cầu nói đúng sự thật và cho công bố

Một tuần sau cuộc họp, ngày 28-12-2004, Thường trực Ủy Ban Mặt Trận TQVN/TPHCM có một báo cáo gửi Thường trực Thành Ủy, với chữ ký của Chủ tịch tiền sĩ Trần Thành Long, với mấy nội dung tôi xin trích :

1/ Quyển HKKT của nhà báo Lý Quý Chung do nhà xuất bản Trẻ in và sắp phát hành trong dịp chuẩn bị kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước là một quyển sách kịp thời...; 2/ Tuy nhiên trong Hồi ký, ở nhiều chỗ, khi tác giả diễn tả vai trò cá nhân, có nêu một số sự kiện mà những người trong cuộc thấy khó chấp nhận được. Lời nói đầu của Đ/c Trần Bạch Đằng cũng có những câu chữ mà các vị này thấy cần phải cân nhắc thêm. Nếu sách được phát hành như đã được in, các vị này thấy có trách nhiệm nói đúng sự thật và yêu cầu được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng ; 3/ Ban Thường trực UBMTTQVN/TPHCM nhận thấy... vì sách đã in xong... và vì đã thông báo rộng rãi trên báo chí, nếu không được phát hành cũng sẽ gây dư luận xấu.

Do vậy, Ban TTUBMTTQVNTP đề nghị TT Thành ủy chỉ đạo ban Tư tưởng văn hóa Thành ủy làm việc với nhà xuất bản Trẻ để nhà xuất bản cùng với tác giả sửa chữa lại một số điểm, đảm bảo tính chính xác, đúng với lịch sử trên tinh thần cầu thị, và trong chừng mực nào đó có thể thực hiện được ; ít nhất là về một số sự kiện, một số ý không thể giữ nguyên như sách đã in. Còn những điểm nào không chỉnh sửa được thì phải chấp nhận sau này có sự tranh luận, phê bình của người đọc. Như thế, không đến nỗi xóa mặt tích cực của quyển sách và cũng có lợi cho tác giả ”.

Ngô Công Đức lên tiếng

Trong hai ngày 30 và 31-12-2004, anh Ngô Công Đức, nguyên chủ nhiệm nhật báo Tin Sáng, cũng có thư gửi nhà xuất bản Trẻ và hai ông Trần Bạch Đằng,

Dương Đình Thảo là hai trong những người chủ trương cho HKKT được tiếp tục phát hành. Thư Ngô công Đức gửi NXB Trẻ viết :

“ Kính thưa bà Giám Đốc,

Tôi là Ngô Công Đức, cựu dân biểu chế độ Sài Gòn, cựu chủ nhiệm kiêm chủ bút báo Tin Sáng trước năm 1975 và chủ nhiệm báo Tin Sáng bộ mới từ năm 1975 đến 1981, hiện ngụ tại 165 xa lộ Hà Nội, Q2 Tp Hồ Chí Minh.

Trân trọng gửi đến Nhà Xuất Bản Trẻ ý kiến chúng tôi về hồi ký của ông Lý Quý Chung, do nhà Xuất Bản Trẻ ấn hành và tôi được ông Lý Quý Chung gửi tặng. Đọc qua nhiều lần cuốn hồi ký, tôi thấy có quá nhiều đoạn không đúng sự thật liên quan đến Tin Sáng, liên quan đến nhiều người, đến nhiều sự kiện mà tác giả cùng với tôi đã chung sống trong một thời kỳ.

Đối với cá nhân tôi ông còn gián tiếp vu cáo tôi theo con đường của Walesa và Công Đoàn Đoàn Kết Ba Lan “ đã phát động lật đổ chế độ cộng sản ”.

Rất tiếc, dù là hồi ký của tác giả, nhà xuất bản cũng có trách nhiệm trong việc ấn hành xuất bản về những nhầm lẫn, những điều gian dối, bóp méo lịch sử và những lời kết án bạn bè, thân hữu trong hồi ký.

Tôi xin được quyền dựa trên luật pháp để bảo vệ sự thật và danh dự của mình, và sẽ lên tiếng trước công luận về cuốn hồi ký của ông Lý Quý Chung.

Trân trọng kính chào bà Giám đốc.

TP/HCM ngày 31-12-2004.- Ngô Công Đức.

Thư Ngô Công Đức gửi ông Trần Bạch Đằng, đề ngày 31-12-2004, có đoạn viết : “ ...Tin Sáng đã đình bản bởi một loạt mâu thuẫn, chia rẽ nội bộ và anh Chung đã từng tố cáo tôi trước Bí thư Thành ủy Võ Văn Kiệt với sự hiện diện của Ban Tuyên Huấn và anh em Tin Sáng rằng tôi lãnh đạo Tin Sáng chống

Đảng. Bây giờ tôi đã quên lời tố cáo “ giết người ” của anh Chung và còn đưa cho anh tài liệu để viết hồi ký. Trong hồi ký anh lại tiếp tục gián tiếp tố cáo Tin Sáng và cá nhân tôi, để người đọc hồi ký hiểu rằng nếu không có mâu thuẫn với anh thì Tin Sáng cũng không thể tồn tại vì tôi sẽ như Walesa của Công Đoàn Đoàn Kết Ba Lan, sẽ phát động lật đổ chế độ cộng sản. Buổi ra mắt cuốn hồi ký, tôi có mặt vì đã hứa với anh Chung, nhưng khi đọc xong cuốn hồi ký, tôi thật kinh ngạc... ”

Thư Ngô Công Đức gửi ông Dương Đình Thảo, đề ngày 30-12-2004, có đoạn viết : “ ...Việc anh Lý Quý Chung viết hồi ký, chính tôi cung cấp cho anh hai quyển sách được trích chính yếu cho hồi ký của anh là cuốn “ Buddha’s child ” của tướng Nguyễn Cao Kỳ tặng và bản thảo cuốn “ ĐỜI ” được anh Nhuận gửi cho... Tôi không dè 2 tư liệu trên không chỉ để tham khảo mà lại được trích in, sẽ gây rắc rối về luật bản quyền và cá nhân tôi cũng bị trách móc... Tôi đoán, và sau khi thấy báo chí ca ngợi trước khi phát hành, đọc lời tựa của anh Trần Bạch Đằng, và thấy anh đến để tặng sức nặng cho sự ra đời quyển hồi ký, có lẽ nhiều người cũng hiểu vai trò của quyển hồi ký này cho những gì sẽ mở màn cho năm 2005... Ông Dương Văn Minh đã chết... Một số người đã từng đấu tranh chánh trị nay cũng đã chết... Vì lợi ích đất nước, việc tuyên dương công lao của ông Dương Văn Minh vừa xứng đáng cho ông và có lợi cho hòa hợp dân tộc, điều mà ông đeo đuổi trong những năm trước và sau 75. Nhưng tôi tin ông Dương Văn Minh không mong có sự ghi công, và nếu ông Dương Văn Minh còn sống, chắc có nhiều thay đổi trong nội dung hồi ký Lý Quý Chung liên quan đến ông... ”

Xin trả lại cho Đời

Riêng tôi, sau khi nhận được sách tặng đề ngày 02-12-2004, do anh Ngô Công Đức trao lại, và sau cuộc họp ngày 22-12 tại cơ quan Mặt Trận, tôi đã có thư gửi các nơi như sau :

Thành phố Hồ chí Minh, ngày 24 –12 – 2004

Kính gửi : – Anh Lý quý Chung

– Bà Tiến Sĩ Quách thu Nguyệt

Giám đốc Nhà xuất bản Trẻ

Thưa anh Lý quý Chung,

Thưa bà Giám đốc,

Đọc qua quyển “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN” do NXB Trẻ xuất bản và do anh Lý Quý Chung gửi “ tặng”, tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy nhiều đoạn trong “ HỒI KÝ KHÔNG TÊN ” là những đoạn trong bản thảo quyển “ ĐỜI hay Chuyện về những người tù của tôi ”, mà trong HKKT còn được gọi là “ ĐỜI, tư liệu của Hồ ngọc Nhuận ”, đã bị anh Lý Quý Chung trích sử dụng mà không hề được phép của tôi. Có đoạn nội dung còn bị bóp méo.

Tôi cũng xin lưu ý thêm rằng bản thảo quyển “ Đời...” của tôi trước đây đã bị NXB Trẻ từ chối xuất bản, nhưng nay lại bị trích dụng trong HKKT.

Việc làm này là trái với đạo đức cơ bản của người cầm bút và xâm phạm quyền tác giả của tôi.

Vì vậy tôi yêu cầu anh Lý Quý Chung và Nhà xuất bản Trẻ đồng có trách nhiệm rút lại toàn bộ những gì anh Chung đã lấy trái phép trong bản thảo quyền “ĐỜI...” của tôi để sử dụng trong HỒI KÝ KHÔNG TÊN, và xin lỗi tôi.

Trân trọng kính chào./.

Hồ Ngọc Nhuận

Người chứng

Sau khi nhận được thư tôi, bà tiến sĩ Quách Thu Nguyệt, Giám đốc Nhà Xuất bản Trẻ đã xin gặp tôi. Tôi hẹn gặp ở cơ quan Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc TP. Bà đến với một chị biên tập viên trẻ (tôi không nhớ tên, không biết có phải là chị Hoàng Anh, biên tập viên có tên trên trang bìa quyền HKKT hay không). Tôi mời anh Lê Hiếu Đăng, Phó chủ tịch UBMTTQTP, cùng tiếp khách với tôi, vì anh Đăng và tôi cùng có chung một phòng làm việc tại cơ quan MT, và vì tôi luôn muốn có người chứng. Anh Đăng đã vui vẻ nhận lời cùng tiếp khách. Bà giám đốc đã tỏ ra đặc biệt “xúc động” khi nói chuyện với chúng tôi, nhất là về câu “*Tôi cũng xin lưu ý thêm rằng bản thảo quyền “Đời...” của tôi trước đây đã bị NXB Trẻ từ chối xuất bản, nhưng nay lại bị trích dụng trong HKKT*”, trong thư tôi gửi bà.

Bà xúc động cho biết nhà XB Trẻ không hề tiết lộ bản thảo quyền ĐỜI của tôi, và đoán chắc tác giả HKKT đã sử dụng bản thảo từ một nguồn khác. Bà cũng buồn rầu cho biết đã tin tưởng phó thác cho một nhân vật tên tuổi ở thành phố đánh giá giùm tác phẩm HKKT, nhưng không ngờ lại gặp quá nhiều phản ứng. Điều bà càng không ngờ hơn, và chị biên tập viên trẻ cũng vậy, là tác giả

HKKT đã không hề xin phép tôi để sử dụng bản thảo quyển ĐỒI, với nhiều trích đoạn như vậy. Hai người cứ đinh ninh là việc này đã được tôi chấp thuận, vì được biết tác giả HKKT và tôi không là chỗ xa lạ.

Cũng trong buổi gặp này bà Giám đốc NXB Trẻ có cho biết thêm : ấn bản I quyển HKKT sẽ bị rút lại – tất nhiên phải ngâm hiểu là trừ đi những cuốn đã lỡ tặng, trong đó có cuốn tôi đang giữ – giao nhà xuất bản phối hợp với tác giả sửa lại những gì có thể sửa được, và cho xuất bản tiếp.

Quyết định sau cùng, theo tôi được biết, là từ Ban Tư tưởng Văn hóa Trung ương, đặc biệt là sau nhiều lần trao đổi giữa Trưởng ban, ông Nguyễn Khoa Điềm và ông Võ Văn Kiệt. Có mấy người bạn sau này đã hỏi tôi, với ít nhiều ngạc nhiên : “ Các anh đã làm gì trong “ vụ HKKT ” mà trong các cuộc trao đổi ở cấp cao, có người đã gọi các anh là “ bọn Hồ Ngọc Nhuận – Ngô Công Đức ” ?

Làm gì

Nếu chúng tôi có làm gì thì rõ ràng là, như trên cho thấy, cũng sau một số tờ báo, đặc biệt là các tờ Quân Đội Nhân Dân, Công An Thành phố Hồ Chí Minh, và tờ Công Luận – tờ này về sau đã bị rút giấy phép – cũng sau cả các lãnh đạo Đảng trong và ngoài Quân Đội, sau cựu tướng Nguyễn Hữu Hạnh, sau cả Thường trực Ủy ban Mặt Trận TQVN/TPHCM... Và “ cái làm gì ” của chúng tôi cũng chỉ là đòi hỏi một sự công bằng, tự do và một phép lịch sự tối thiểu của mọi người, mọi phía có liên quan. Trước sau, chúng tôi không hề đòi ngưng phát hành cuốn HKKT. “ *Dẫu sao, cuốn hồi ký của anh Lý Quý Chung cũng nên xuất bản* ”... Đó là bút tích của anh Ngô Công Đức trong thư đề ngày 30-12-2004 gửi ông Dương Đình Thảo. Còn phần tôi thì, như đã trình bày chính thức trong cuộc họp ngày 22-12-2004 trước đại diện Ban Tư tưởng Văn hóa Thành ủy và nhiều người ở cơ quan Mặt Trận TP, chẳng những tôi đã chống lại việc ngưng

phát hành quyền HKKT, mà còn lên án việc làm này, với những từ không thể nào thích đáng hơn. Tức nhiên là tôi cũng lên án cả cái “ tự do ngôn luận một chiều ”...

Một thời gian sau, bà Giám Đốc nhà xuất bản Trẻ có tặng tôi một quyền HKKT ấn bản II, cũng đề tháng 12/2004... nói rằng đã có sửa chữa một số điều, và đã rút lại những gì là của tôi ở trong đó. Thú thật tới nay tôi vẫn chưa có can đảm kiểm tra xem cái gì của tôi là không còn sót lại trong ấn bản II HKKT. Có lẽ những đoạn văn dài bị sao chép của tôi là không còn, nhưng những chuyện tôi kể, như về các cuộc xuống đường, những chuyến tôi cùng một số bạn đi làm báo nói ở Sài Gòn và vài tỉnh lân cận, hay về “ ngày 10-10-1974, ngày ký giả đi ăn mày ”... là không hẳn... đã được rút ra hết. Riêng trong bảng kê các “ *tư liệu tham khảo chính* ” ở cuối quyền HKKT, ấn bản II, thì vẫn còn đề “ *Đời – tư liệu của Hồ Ngọc Nhuận* ”.

Ông TBĐ hai lần “ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”

Đặc biệt, Lời Giới Thiệu của ông Trần Bạch Đằng, dưới tựa đề là “ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ” thì có thay đổi, sau khi có cuộc họp ở cơ quan Mặt Trận. Điều này chứng tỏ ông Trần Bạch Đằng đã có “ cân nhắc lại ” như Thường Trực MT đã đề nghị. Ít nhất là về vài điểm như dưới đây :

“ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ” lần 1, ấn bản I, (ấn bản do tác giả ký gửi tặng), ông Trần Bạch Đằng viết : “ *Thật ra, với lớp trí thức Sài Gòn như Lý Quí Chung, “ phôi phới sống với chế độ mới ” là chuyện không thể có, tức không thể đòi hỏi. Nhất là, một con người, vào những ngày cuối cùng của chế độ Sài Gòn, đảm nhiệm Tổng trưởng Thông tin, cống hiến lớn nhường ấy mà mãi hôm nay mới được đánh giá tương đối công bằng – công bằng cho anh và cho “ đồng đội ” như ông Dương Văn Minh... Gần đây tôi có dịp đọc hồi ký của Hồ Ngọc Nhuận, của*

Dương Văn Ba, và bây giờ, của Lý Quý Chung. Sắp tới sẽ còn nhiều hồi ký nữa... ” (TĐĐ “ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”, ấn bản I, tr.9-10)

“ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ” lần 2, ấn bản II, (ấn bản do NXB Trẻ tặng), ông Trần Bạch Đằng viết : “ *Thật ra, giới lớp trí thức Sài Gòn như Lý Quý Chung, “ phôi phới sống với chế độ mới ” là chuyện không thể có, tức không thể đòi hỏi. Rồi đây độc giả sẽ còn đọc nhiều hồi ký nữa của nhiều nhân vật có mặt lúc này lúc khác giữa lòng Sài Gòn. Những tư liệu ấy – nếu được đọc với sự phê phán và lòng bao dung – sẽ thêm cho pho sử hiện đại nước ta các khía cạnh không phải là không thú vị ” ... (TĐĐ “ ĐỌC HỒI KÝ KHÔNG TÊN ”, ấn bản II, tr.9).*